TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2023/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 22 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị C, sinh năm 1977, địa chỉ: Khu phố C 2, thị trấn L, huyện L, tỉnh T,

Bị đơn: Anh Dương Văn H**,** sinh năm 1977, địa chỉ: Khu phố C 2, thị trấn L, huyện L, tỉnh T;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị C và anh Dương Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Hà Thị C và anh Dương Văn H tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Hà Thị C và anh Dương Văn H có 02 (hai) con chung là:

Dương Hà P P, sinh ngày 24/7/2003

Dương Hà P A, sinh ngày 31/8/2006.

Cháu Dương Hà P P đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án xem xét. Chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Dương Hà P A; Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 1.000.000 đ (*một triệu đồng*) kể từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi cháu P A tròn 18 tuổi.

Anh Dương Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Chị Hà Thị C và anh Dương Văn H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hà Thị C tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đ, nH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ, chị C đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0015756 ngày 08/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Chị C được nhận lại 150.000 đ.

Anh Dương Văn H phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- P. kiểm tra nghệp vụ và THA, TAND tỉnh T;
- Các đương sự;
- UBND TT. L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Công